

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 62/2021/HSST

Ngày: 21-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Sỹ Luận

2. Bà Nguyễn Thị Uyên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước: Ông Trịnh Duy Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2021/HSST ngày 24 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Quang Tr (tên gọi khác: Tr K), sinh năm 1991 tại Bình Phước; HKTT và chỗ ở: Thôn P.M I, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Quang K, sinh năm 1969 và bà Lê Thị T.B, sinh năm 1970; vợ tên Lê Thị M, sinh năm 1993; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2016 và nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: 01, ngày 15/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện P áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc.

Hiện đang chấp hành Quyết định áp dụng bắt buộc chữa bệnh tại Cơ sở cai nghiện Ma túy tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. *Bị hại:* Bà Cần Thị T, sinh năm 1958

Địa chỉ: Thôn 9, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp A, xã L, thị xã B, tỉnh Bình Phước

- Bà Phạm Thị T, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn 5, xã L.T, huyện P, tỉnh Bình Phước.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 16/01/2021, Phạm Quang Tr điều khiển xe mô tô hiệu Dream II màu nâu, Biển kiểm soát: 93H1 - 112.51 đi đến thôn 7, xã L để chơi. Trên đường đi qua vườn điều của bà Cấn Thị T (tên gọi khác là Cấn Thị N), sinh năm 1958; trú tại thôn P.M 1, xã L, Tr thấy bà T đang làm ở trong rẫy, xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển kiểm soát: 93P1 - 371.74 dựng gần đó. Thấy vậy, Tr nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô của bà T nên Tr điều khiển xe mô tô của mình đến vườn điều của nhà dân ở gần đó để giấu xe và đi bộ đến gốc điều gần xe mô tô Biển kiểm soát: 93P1 - 371.74 rồi quan sát bà T. Thấy bà đang làm không chú ý đến xe và khuất tầm nhìn, Tr cúi người, lén lút đi lại gần ngồi lên xe, bật chìa khóa, nổ máy và điều khiển xe đi về hướng khu dân cư ở thôn P.M 1, xã L. Trên đường đi, Tr ném 02 can nhựa màu trắng (loại can 10 lít) treo trên xe mô tô Biển kiểm soát: 93P1 - 371.74 ở lề đường. Sau đó, Tr điều khiển xe mô tô 93P1 - 371.74 đi đến khu vực thôn Long Xuyên, xã L. Tại đây, Tr gọi điện thoại cho anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1982; trú tại: ấp A, xã L, thị xã B, tỉnh Bình Phước nói với anh L có xe mô tô cần bán. L đến xem xe và đồng ý mua với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Sau khi mua xe, L điều khiển xe mô tô chở Tr quay lại vườn điều thuộc thôn P.M 1, xã L, huyện P nơi Tr giấu xe để lấy xe đi về nhà.

Ngày 26/01/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện P mời Tr lên làm việc.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (Một) xe mô tô màu nâu, số khung: A08031Y042783, số máy: HA08E - 0042813, Biển kiểm soát: 93H1 - 112.51;
- 01 (Một) nón kết màu nâu - xám có chữ EC<O màu trắng trên vành nón;
- 01 (Một) đôi dép kẹp ngón bằng xốp màu xanh đế dép có viền kẻ màu trắng;
- 01 (Một) áo sơ mi dài tay màu xanh;
- 01 (Một) điện thoại di động Nokia 106 màu đen;
- 01 (Một) xe mô tô Sirius màu đỏ - đen, số khung: RLCS5C640CY825295, số máy: 5C64-825288, Biển kiểm soát: 77M6-8690.

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 23/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện P xác định: Tại thời điểm ngày 16/01/2021 giá trị của xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ - đen, Biển kiểm

soát: 93P1 - 371.74 là 6.750.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 48/Ctr -VKS ngày 21/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước truy tố Phạm Quang Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước giữ nguyên Cáo trạng số 48/Ctr-VKS ngày 21/6/2021 đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Quang Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Quang Tr từ 12 đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Bà Cán Thị T đã nhận lại được xe mô tô Sirius màu đỏ - đen, số khung: RLCS5C640CY825295, số máy: 5C64-825288 nên không yêu cầu bồi thường.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) xe mô tô màu nâu, số khung: A08031Y042783, số máy: HA08E - 0042813, Biển kiểm soát: 93H1 - 112.51. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Phạm Thị T, sinh năm 1993; trú tại: thôn 5, xã L.T, huyện P, tỉnh Bình Phước. Ngày 25/5/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện P xử lý vật chứng trả lại cho chị T nên không đề cập xử lý.

- Đối với 01 (Một) nón kết màu nâu - xám có chữ EC<O màu trắng trên vành nón; 01 (Một) đôi dép kẹp ngón bằng xốp màu xanh đế dép có viền kẻ màu trắng; 01 (Một) áo sơ mi dài tay màu xanh. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Phạm Quang Tr không dùng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho Tr.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động Nokia 106 màu đen. Quá trình điều tra xác định Tr dùng điện thoại này để liên lạc bán xe mô tô mới trộm cắp được cho L nên cần tịch thu xung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 (Một) xe mô tô Sirius màu đỏ - đen, số khung: RLCS5C640CY825295, số máy: 5C64-825288, Biển kiểm soát: 77M6-8690. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bà Cán Thị T. Ngày 26/4/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện P xử lý vật chứng trả lại cho bà T.

- Đối với Biển kiểm soát: 77M6-8690. Quá trình điều tra xác định là Biển kiểm soát không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Phạm Quang Tr không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo:

Bị cáo đã ý thức được hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện chăm lo cho vợ, con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quang Trọng khai vào ngày 16/01/2021, Tr điều khiển xe Dream biển kiểm soát 93H1-112.51 từ nhà ở thôn P.M I, xã L đến thôn 7, xã L.B chơi. Khi đi tắt qua vườn điều nhà bà Cán Thị T, phát hiện thấy 01 chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen để dưới tán gốc điều, chìa khóa vẫn cắm trên ổ khóa. Quan sát thấy có người phụ nữ trên 50 tuổi đang nhặt bao phân cách đó khoảng 5-6m, Tr lại gần chiếc xe, lên xe, nổ máy và điều khiển xe chạy về hướng thôn 7, xã L. Sau đó, Tr gọi điện cho Nguyễn Đình L, sinh năm 1982, địa chỉ ấp A, xã L, thị xã B, tỉnh Bình Phước bán xe được số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Ngày 16/01/2021, tại vườn điều nhà bà Cán Thị T, địa chỉ thôn P.M 1, xã L, huyện P, Phạm Quang Tr đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ- đen, biển kiểm soát 93P1-371.74 của bà Cán Thị T. Theo kết luận định giá tài sản, chiếc xe có giá trị 6.750.000đ (Sáu triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng). Hành vi này của Phạm Quang Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác - là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ đồng thời gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Bị cáo là người thành niên có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được rằng việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi trái pháp luật nhưng vì mong muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

[3] Về tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Ngày 15/6/2020, bị Tòa án nhân dân huyện P ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, bị cáo trốn khỏi Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước (ngày 06/12/2020). Năm 2012, bị cáo đã từng bị xét xử, chấp hành án về tội “Trộm cắp tài sản”, lần phạm tội này bị cáo đã được xóa án tích nhưng điều này thể hiện bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật vì vậy cần phải tuyên xử bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Cấn Thị T đã nhận lại được tài sản là xe mô tô Sirius màu đỏ - đen, số khung: RLCS5C640CY825295, số máy: 5C64-825288 nên không có yêu cầu gì vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đình L đã bỏ ra số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) để mua xe mô tô Sirius màu đỏ - đen, số khung: RLCS5C640CY825295, số máy: 5C64-825288 nhưng khi biết đây là tài sản do Tr chiếm đoạt mà có nên đã giao nộp cho cơ quan công an chiếc xe này. Ông L không có yêu cầu bị cáo Tr bồi thường số tiền này vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên trả cho bị cáo Phạm Quang Tr 01 (một) nón kết màu nâu - xám có chữ EC<O màu trắng trên vành nón; 01 (một) đôi dép kẹp ngón bằng xốp màu xanh để dép có viền kẻ màu trắng; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xanh

Tuyên tịch thu sung quỹ 01 (một) điện thoại di động Nokia 106 màu đen

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) Biên kiểm soát: 77M6-8690

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa về tội danh, áp dụng pháp luật và mức hình phạt là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Quang Tr phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt

Tuyên bố bị cáo Phạm Quang Tr (tên gọi khác: Tr K) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Quang Tr 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên trả cho bị cáo Phạm Quang Tr 01 (một) nón kết màu nâu - xám có chữ EC<O màu trắng trên vành nón; 01 (một) đôi dép kẹp ngón bằng xốp màu xanh để dép có viền kẻ màu trắng; 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xanh

Tuyên tịch thu sung quỹ 01 (một) điện thoại di động Nokia 106 màu đen

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) Biên kiểm soát: 77M6-8690

[3] Về án phí và quyền kháng cáo:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Quang Tr phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng HS nghiệp vụ - CA tỉnh BP;
- VKSND huyện P
- Chi cục THA huyện P;
- CSĐT CA huyện P;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Phụng

